

Quyết định số: 23/2021/HS-TT
Ngày 30 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Xuân
Các Thẩm phán: Ông Quảng Đức Tuyên
Ông Lê Thành Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Phụng – Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa tái thẩm xét xử vụ án hình sự đối với: Nguyễn Thị Thảo L, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số X đường LQĐ, Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phụ bán cà phê; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Mai Thị B; tiền án, tiền sự: không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung Bản cáo trạng số 91/KSĐT-TA ngày 20/3/1998 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 09/8/1997, Nguyễn Thị Thảo L và Trần Hoàng A đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại quán cà phê Tường Vi số 851, Ấp 3, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an Quận 12 bắt quả tang, tang vật thu giữ là 0,043 gram Heroin.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1241/1998/HSST ngày 24/4/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng Điều 185đ khoản 1; Điều 38 khoản 1 điểm h Bộ luật Hình sự năm 1985 sửa đổi bổ sung năm 1997, xử phạt Nguyễn Thị Thảo L 18 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng Điều 185 (o) Bộ luật Hình sự năm 1985 sửa đổi bổ sung năm 1997 phạt Nguyễn Thị Thảo L 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Trần Hoàng A, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật. Nguyễn Thị Thảo L chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức đến ngày 09/02/1999 chấp hành xong án phạt tù, chưa chấp hành án phí và hình phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Ngày 23/5/2018, bà Nguyễn Thị Thảo L có đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục tái thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 1241/1998/HSST ngày 24/4/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Với lý do: Thực tế từ nhỏ đến nay bà Linh sinh sống tại địa phương cùng cha mẹ, bà chưa bao giờ bị công an gọi xử phạt việc gì, bà khẳng định không thực hiện hành vi phạm tội như bản án nêu trên đã tuyên xử.

Tại Quyết định kháng nghị tái thẩm số 05/QĐ-VC3-V1 ngày 15/4/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 1241/HSST ngày 24/6/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tái thẩm theo hướng hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra, truy tố, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa tái thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng tái thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ đơn yêu cầu của người yêu cầu kháng nghị là bà Nguyễn Thị Thảo L, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, giám định dấu V tay trên Danh bản tên Nguyễn Thị Thảo L (tên gọi khác Trúc My) số 116 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 lập ngày 12/8/1997, so với dấu V tay trên biên bản thu mẫu dấu V tay của Nguyễn Thị Thảo L là người yêu cầu kháng nghị. Tại Kết luận giám định số 494/C09B ngày 26/02/2020 của Phân viện Kỹ thuật hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 dấu V tay nêu trên không cùng một người in ra. Qua đó nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao xác định: Đối tượng cùng với Trần Hoàng A thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào ngày 09/8/1997 tại quán cà phê Tường Vi số 851, Ấp 3, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bị khởi tố, truy tố, xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1241/HSST ngày 24/6/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 18 tháng tù, chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức không phải là bà Nguyễn Thị Thảo L (tên gọi khác Hà), sinh năm 1971, là người làm đơn yêu cầu xem xét lại bản án sơ thẩm nêu trên.

[2] Ngày 19/8/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 244/CV-TACC về việc yêu cầu thu thập thêm các tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án. Qua thu thập thêm chứng cứ của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thể hiện:

[2.1] Theo Biên bản xác minh ngày 26/8/2020 của Công an Phường 1, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện bà Nguyễn Thị Thảo L từ nhỏ đến nay sinh sống tại địa chỉ 611/9 (số cũ 561/18) Lê Quang Định, Phường 1, quận X, trong thời gian sinh sống tại địa phương chưa từng bị kết án phải đi chấp hành án, cũng không có thời điểm nào vắng mặt tại địa phương trong thời gian dài. Đồng thời, Cảnh sát khu vực tiến hành tra cứu thông tin hộ khẩu xác định trên địa bàn chỉ có một người tên Nguyễn Thị Thảo L với lý lịch như trên.

[2.2] Theo Đơn đề nghị tái thẩm (đánh máy chữ) ngày 23/5/2018 của người khiếu nại là bà Nguyễn Thị Thảo L có nội dung tháng 3/2018 khi có nguyện vọng

đi hợp tác lao động, tiến hành làm hồ sơ tại Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh mới phát hiện mình có án tích, Bản tường trình viết tay do Nguyễn Thị Thảo L (là người khiếu nại) thể hiện năm 2001, bà Linh đã khiếu nại đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bị người khác sử dụng lý lịch phạm tội. Hồ sơ kháng nghị tái thẩm thể hiện có “*Bản thu hoạch học tập*” viết tay của Nguyễn Thị Thảo L (là người đã viết khi thụ hình tại giam Bồ Lả). Theo Kết luận giám định số 4491/C09B ngày 30/10/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chữ viết mang tên Nguyễn Thị Thảo L trên các tài liệu A1, A2 so với chữ viết mang tên Nguyễn Thị Thảo L trên tài liệu mẫu so sánh: “*Bản thu hoạch học tập*”, ngày 01.08.98 (ký hiệu M) lưu tại Cục V06 - Bộ Công an là không phải do cùng một người viết ra.

[2.3] Theo Văn bản số 507/CQCSĐT-MT ngày 19/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 có nội dung:

Ngày 12/8/1997, Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam Nguyễn Thị Thảo L, sinh năm 1971 - HKTT: 561/18 LQĐ, Phường 1, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Nguyễn Văn Ng; Con bà: Mai Thị B, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 185/BLHS và ngày 24/6/1998, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Thị Thảo L 18 (Mười tám) tháng tù, theo Bản án số 1241/HSST, về tội danh nêu trên.

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù thì Nguyễn Thị Thảo L tiếp tục phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” bị Công an quận X, Thành phố Hồ Chí Minh bắt và L khai họ tên Trần Ngọc Thúy V, sinh năm: 1976 - HKTT: 440/22 NTS, Phường 5, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Trần Ngọc K; Con bà: Nguyễn Thị T. Tại Bản án số 2731/HSST ngày 05/11/1999 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Ngọc Thúy V 07 (bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 185 đ Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 đã tiến hành Tra cứu thông tin tại Phòng Hồ sơ nghiệp vụ (PV06) - Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả: Nguyễn Thị Thảo L, sinh năm 1971 (HKTT: 561/18 LQĐ, phường 1, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Nguyễn Văn Ng; Con bà: Mai Thị B) và Trần Ngọc Thúy V, Sinh năm 1976 (HKTT: 440/22 NTS, Phường 5, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Trần Ngọc K; Con bà: Nguyễn Thị T), là cùng một người.

Đồng thời qua rà soát sổ theo dõi tiếp nhận văn bản thì vào thời điểm năm 2001, Công an Quận 12 không tiếp nhận Công văn số 1456/CV-TA ngày 13/8/2001 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị Công an Quận 12 “*Điều tra xác minh làm rõ lý lịch của phạm nhân Nguyễn Thị Thảo L*”. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 không có căn cứ, tài liệu liên quan để trả lời kết quả giải quyết cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao.

[2.4] Qua xác minh, địa chỉ do Trần Ngọc Thúy V khai tại 440/22 NTS, Phường 5, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh chỉ là nơi ở trọ từ giữa tháng 02/1999 đến ngày 24/02/1999 bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; sau khi chấp hành xong bản án 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, V không quay lại địa chỉ ở trọ.

[3] Căn cứ vào hồ sơ vụ án đã được Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thu thập trước và sau khi có yêu cầu thu thập thêm chứng cứ của Tòa án có

căn cứ xác định: Qua giám định chữ viết cũng như giám định dấu V tay trên Danh bản tên Nguyễn Thị Thảo L (là người đã thụ hình án) với dấu vân tay của bà Nguyễn Thị Thảo L (là người khiếu nại); qua tra cứu thông tin tại Phòng Hồ sơ nghiệp vụ (PV06) - Công an Thành phố Hồ Chí Minh của Công an Quận 12 cũng như qua xác minh tại địa phương, có cơ sở xác định người phạm tội và bị kết án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1241/1998/HSST ngày 24/4/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không phải là bà Nguyễn Thị Thảo L. Đối tượng Trần Ngọc Thúy V là người đã cùng Trần Hoàng A thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình tố tụng, Trần Ngọc Thúy V đã khai tên Nguyễn Thị Thảo L nhằm che giấu nhân thân và qua mặt cơ quan tố tụng. Đây là tình tiết mới được phát hiện, không thuộc trường hợp được đình chính nên Hội đồng xét xử chấp nhận Kháng nghị tái thẩm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 1241/1998/HSST ngày 24/4/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Thị Thảo L để giải quyết lại vụ án từ giai đoạn điều tra theo đúng quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thảo L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 398, Điều 402, Điều 403 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 1241/1998/HSST ngày 24/4/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (phần liên quan đến Nguyễn Thị Thảo L).

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 1241/1998/HSST ngày 24/4/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không bị hủy theo thủ tục tái thẩm tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

5. Quyết định của Hội đồng tái thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (kèm hồ sơ vụ án);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND Phường 1, quận X, TP.HCM;
- Bà Nguyễn Thị Thảo L (theo địa chỉ);
- Lưu P.LTHS, P.GĐKT I, HS, THS, (NTP).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Xuân

